



Tp Hải Phòng, ngày 17/04/2010

**BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**  
**HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2009**  
**KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2010**

*Kính thưa: Hội đồng quản trị và toàn thể cổ đông công ty*

- ✦ Căn cứ Luật doanh nghiệp của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam;
- ✦ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- ✦ Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2009 đã được Đại hội đồng cổ đông họp ngày 13/09/2009 thông qua.

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Hải Minh xin báo cáo kết quả SXKD năm 2009, tình hình thực thi các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban giám đốc năm 2009 và các kế hoạch trong năm 2010 như sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2009**

**1. Đặc điểm tình hình chung:**

Những khó khăn của năm 2008 tiếp tục kéo dài và nền kinh tế thế giới nói chung cũng như của Việt Nam cũng chưa có dấu hiệu phục hồi rõ nét. Khó khăn vẫn còn chồng chất khi mà giá cả dịch vụ hàng hóa chưa có thể phục hồi thì chi phí đầu vào vẫn đang đà gia tăng, tổng kim ngạch xuất khẩu năm chỉ đạt 56.6 tỷ USD so với 62.5 tỷ USD của năm 2008.

Công ty chúng ta năm vừa qua cũng trải qua một năm hết sức khó khăn, với sức ép về cắt giảm chi phí của khách hàng đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến tỷ suất lợi nhuận, sụt giảm về sản lượng làm hệ lụy đến mục tiêu mở rộng và phát triển của công ty.

Nhận thức rõ vấn đề khó khăn này, công ty đã chủ động tìm kiếm thêm nhiều đối tác và khách hàng mới, đồng thời thực hiện triệt để chính sách tiết kiệm, hợp lý hóa mọi khâu tổ chức sản xuất..... nhờ vào điều này công ty về mặt cơ bản vẫn giữ được mức tăng trưởng tuy có ít hơn so với các năm. Bên cạnh đó, sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị cũng như các quyết sách đúng đắn mà Đại hội đồng cổ đông giao phó cùng với sự phấn đấu miệt mài của toàn thể cán bộ công nhân viên và sự hỗ trợ tích cực của các đối tác, các khách hàng đã giúp cho công ty tiếp tục đứng vững trong giai đoạn khó khăn này.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009

### 2.1 Doanh thu và lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	T.H 2008	K.H 2009	T.H 2009	TH/KH	09/08
Tổng doanh thu	104,379	95,000	110,760	117%	106%
Tổng chi phí	92,698	84,000	98,613	117%	106%
Lợi nhuận sau thuế	11,681	11,000	12,147 <sup>(2)</sup>	110%	104%
Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	21,721 <sup>(1)</sup>	12,000	14,847 <sup>(3)</sup>	124%	68%
Tổng lợi nhuận hợp nhất	33,402	23,000	26,994	117%	81%

(1) Lợi nhuận từ các đơn vị liên doanh liên kết đã chuyển về thực tế là: 11,645 tỷ đồng.

(2) Bao gồm lợi ích cổ đông thiểu số là 816 triệu đồng.

(3) Dự kiến các đơn vị liên doanh liên kết sẽ chuyển về khoảng 9.000.000.000 đồng.

### Một số chỉ tiêu tài chính

TIÊU CHÍ	ĐVT	2007	2008	2009
<b>Cơ cấu tài sản</b>				
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	45.00	34.53	40.07
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	55.00	65.47	59.93
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	11.07	8.50	5.69
Vốn chủ sở hữu/ Nguồn vốn	%	88.93	91.50	94.31
<b>Khả năng thanh toán</b>				
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	9.03	4.56	7.24
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	4.04	1.18	3.66
<b>Tỷ suất sinh lời</b>				
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	30,47	34,11	26,8
Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu	%	27,97	31,99	24,37
Lợi nhuận trước thuế /Tổng tài sản	%	18,59	26,17	20,63
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	18,10	27,74	20,47
Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH	%	29,38	59,47	48,06
Giá trị sổ sách ngày 31/12	đ/cp	16,317	21,440	23,263

### 3. Hoạt động đầu tư

#### 3.1 Đầu tư trong năm 2009

Căn cứ diễn biến tình hình trong năm 2009 và nhu cầu phục vụ công tác sản xuất kinh doanh, công ty không đầu tư thêm tài sản trọng yếu nào. Tuy nhiên có tham gia thẩm định và chấp thuận cho các đơn vị thành viên đầu tư một số phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh như mua một xe nâng vỏ rỗng đã qua sử dụng hiệu Kalmar giá 127.000 EUR bằng nguồn vốn tự có của Công ty TNHH MTV Hải Minh Hải Phòng.

#### 3.2 Tổng hợp doanh mục đầu tư:

<i>Danh mục đầu tư</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>%</i>
+ Đầu tư tài sản phục vụ SXKD (trừ khấu hao):	19,521	29%
+ Đầu tư vào các công ty con:	35,810	53%
+ Góp vốn liên doanh liên kết:	11,227	17%
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn:	1,000	1%
<b>Cộng</b>	<b>67,558</b>	<b>100%</b>

#### 3.3 Chi tiết từng danh mục đầu tư

<i>Danh mục đầu tư</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>%</i>
<b>A. Tài sản và Phương tiện phục vụ SXKD</b>	<b>19,521</b>	<b>28.9%</b>
- Tài sản cố định	19,255	98.6%
- Công cụ dụng cụ	266	1.4%
<b>B. Đầu tư vào các công ty con</b>	<b>35,810</b>	<b>53.0%</b>
- Hải minh HPH [100%]	10,000	27.9%
- Nam Phát [96.08%]	24,500	68.4%
- Hoàng Nam [55%]	1,310	3.7%
<b>B. Đầu tư vào C.ty liên doanh, liên kết</b>	<b>11,227</b>	<b>16.7%</b>
- K'Line Vietnam [49%]	3,902	34.8%
- Hải Thanh Thanh [45%]	225	2.0%
- SSIP	900	8.0%
- Maserco [Đã chuyển sang CP]	3,200	28.5%
- Xếp dỡ Hải An	3,000	26.7%
<b>C. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>1,000</b>	<b>1.4%</b>
- Cổ phiếu các công ty niêm yết	1,000	100.0%
<b>Cộng</b>	<b>67,558</b>	

#### 4. Nguồn vốn chủ sở hữu và cơ cấu cổ đông

##### 4.1 Nguồn vốn chủ sở hữu

<i>Vốn chủ sở hữu</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>Ghi chú</i>
+ <i>Vốn góp</i>	56,164	
+ <i>Thặng dư vốn</i>	19,340	
+ <i>Lợi nhuận chưa phân phối (*)</i>	51,838	
+ <i>Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu</i>	3,314	
<b><i>Cộng</i></b>	<b>130,656</b>	

(\*) Lợi nhuận chưa phân phối bao gồm lợi nhuận đã ghi nhận của công ty và phần lợi nhuận chưa phân phối từ các công ty con, đơn vị liên doanh liên kết chưa chuyển về tính đến 31/12/2009. Chi tiết cụ thể như sau:

- Hải Minh Hải Phòng	: 4.011 tỷ	<chưa chuyển về>
- Tiếp vận Nam Phát	: 8.318 tỷ	<chưa chuyển về>
- Tiếp Vận Hoàng Nam	: 772 triệu	<chưa chuyển về>
- K'Line Việt Nam	: 25.855 tỷ	<chưa chuyển về>
- Hải Thanh Thanh	: 135 triệu	<chưa chuyển về>
-----		
<b>Cộng</b>	<b>: 39.091 tỷ</b>	<b>&lt;chưa chuyển về&gt;</b>
- Lợi nhuận chưa phân phối đến 2009	: 12.747 tỷ	< đã ghi nhận >
-----		
<b>Tổng cộng</b>	<b>: 51.838 tỷ</b>	

##### 4.2 Cơ cấu cổ đông

<i>Cơ cấu cổ đông</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỷ lệ</i>	<i>Vốn góp</i>	<i>Tỷ lệ</i>
- <i>Cá nhân</i>	297	96.12%	42,534	75.7%
- <i>Tổ chức nước ngoài</i>	1	0.32%	1,776	3.2%
- <i>Tổ chức trong nước</i>	2	0.65%	2,000	3.6%
- <i>HĐQT</i>	6	1.94%	7,270	12.9%
- <i>Ban Kiểm soát</i>	3	0.97%	2,584	4.6%
<b><i>Cộng</i></b>	<b>309</b>		<b>56,164</b>	

- Cổ phiếu phổ thông	: 5.438.790 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi cổ tức	: 177.590 cổ phiếu
-----	
<b>Tổng cộng</b>	<b>: 56.163.80 cổ phiếu</b>

## 5. Nhân sự và Chính sách đối với người lao động

### 5.1 Nhân sự:

<i>Cán bộ CNV năm 2009</i>	<i>Số lượng</i>	<i>%</i>
<b>Phân theo hình thức hợp đồng</b>		
1 Lao động hợp đồng trên 1 năm	47	96%
2 Lao động hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	2	4%
<b>Tổng cộng</b>	<b>49</b>	<b>100%</b>
<b>Phân theo trình độ</b>		
1 Trên đại học	2	4%
2 Đại học, cao đẳng	25	51%
3 Bằng cấp nghề chuyên môn	22	45%
<b>Tổng cộng</b>	<b>49</b>	<b>100%</b>

### 5.2 Chính sách với người lao động

#### *Lương và thưởng:*

<i>Cán bộ công nhân viên 2009</i>	<i>2008</i>	<i>2009</i>
1 Gián tiếp	35	7
2 Trực tiếp	46	42
<b>Tổng cộng</b>	<b>81</b>	<b>49</b>
<i>Quỹ lương (triệu đồng)</i>	7.387	3.754
<i>Thu nhập bình quân tháng (triệu đồng/người)</i>	7.6	6.38

#### *Khen thưởng:*

Gắn liền với kết quả sản xuất kinh doanh, cụ thể như lương tháng 13, lương năng suất hàng tháng, thưởng các dịp lễ tết..

#### *Bảo hiểm xã hội, thất nghiệp, công đoàn:*

Được hưởng theo đúng quy định của luật hiện hành.

#### *Khác:*

Chế độ nghỉ mát hàng năm, khám chữa bệnh định kỳ...

## 6. Thực thi các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao công ty tại kỳ đại hội năm 2008

### 6.1 Các nhiệm vụ được giao:

- Đầu tư bãi container rỗng tại khu vực HCM;
- Đầu tư bãi container rỗng tại khu vực Hải Phòng;
- Đầu tư thêm 1 sà lan;
- Đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng tại khu vực Hải Phòng;
- Đầu tư thêm 01 xe nâng rỗng cho HMHPH;
- Đầu tư 01 xe nâng hàng cũ & 3 xe tải mới cho Nam Phát;
- Thành lập liên doanh mới;
- Thực hiện các công việc cần thiết để niêm yết cổ phiếu lên sàn.

### 6.2 Tình hình thực thi các nhiệm vụ:

#### a. Đầu tư bãi container rỗng tại khu vực HCM và Hải Phòng

Công ty đã xúc tiến việc tìm kiếm khá nhiều nơi tại khu vực Q2, Q9, Thủ Đức, Bình Dương (HCM) và khu vực Đình Vũ (Hải Phòng) tuy nhiên đến thời điểm hiện tại vẫn chưa triển khai được kế hoạch đầu tư bãi.

Nguyên nhân là do có sự biến động phức tạp trong giá cả đầu tư (giá chuyên nhượng quyền sử dụng đất) so với dự toán cũng như khả năng đáp ứng nguồn vốn của công ty để đảm bảo đủ nhu cầu. Cũng đã có một số khu đất khá phù hợp với nhu cầu của công ty nhưng lại vướng mắc các thủ tục pháp lý liên quan đến chủ quyền và chứa đựng nhiều rủi ro đối với công ty.

Hiện nay, công ty vẫn đang hết sức cố gắng để nhanh chóng triển khai kế hoạch này và hy vọng sẽ có thể tiến hành trong năm 2010 này.

#### b. Đầu tư thêm 1 sà lan

Xuất phát từ những khó khăn chung của ngành và tốc độ phục hồi chậm trong sản lượng cũng như giá cước, theo nhận định của công ty thì thị trường vận tải thủy vẫn chưa có triển vọng tốt do vậy kế hoạch này vẫn chưa triển khai.

#### c. Đầu tư xây dựng nhà văn phòng tại khu vực Hải Phòng

Theo kế hoạch, công ty sẽ xây dựng tòa nhà khoảng 9 tầng trên diện tích mặt bằng khoảng 300m<sup>2</sup> bằng nguồn vốn vay (75%) và vốn tự có (25%), hiện nay công ty đang tiến hành đàm phán với đơn vị tư vấn thiết kế cho tòa nhà, các công việc tiếp theo sẽ tiếp tục triển khai trong năm 2010.

#### d. Đầu tư thêm 01 xe nâng rỗng cho HMHPH

Xe Kalmar, Model : DRD100-52S6 giá CIF HPH 127.000 EUR và đã đưa vào sử dụng từ 12/02/10

*e. Đầu tư 01 xe nâng hàng cũ & 3 xe tải mới cho Nam Phát*

Do chưa tìm được loại phù hợp nên chưa mua xe nâng hàng. 3 xe tải vẫn chưa đầu tư do nguồn hàng sụt giảm mạnh.

*f. Thành lập liên doanh mới*

Sau thời gian thương lượng đàm phán với phía đối tác Dongbu Corporation, hai bên đã thống nhất nội dung chính như sau:

Tên: CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN DONGBU HẢI MINH

Vốn điều lệ: 400.000 USD, Vốn góp 260.000 (HM 49%, Dongbu 51%)

Đã ký kết hợp đồng liên doanh đã diễn ra vào ngày 02/02/2010.

*g. Thực hiện các công việc cần thiết để niêm yết cổ phiếu lên sàn*

Đã hoàn tất việc chuẩn bị hồ sơ và đã nộp lên UBCKNN trong tháng 2 năm 2010, kế hoạch dự kiến sẽ hoàn thành việc đăng ký trong tháng 6/2010, sau đó có thể tiến hành niêm yết cổ phiếu lên sàn HNX.

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2010**

### **VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**

#### **1. Tiêu chí phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2010 sẽ là:**

- Hiệu quả cao trong tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty
- Mở rộng qui mô hoạt động, đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, đầu tư thêm cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh
- Đảm bảo an toàn và phát triển đồng vốn chủ sở hữu
- Nâng cao đời sống cho cán bộ CNV Công ty

#### **2. Kế hoạch SXKD dự kiến năm 2010:**

##### **2.1 Nhận định tình hình thị trường và tình hình của công ty**

Căn cứ vào những diễn biến cụ thể về tốc độ phục hồi của nền kinh tế, căn cứ vào nội lực hiện tại của công ty, Ban giám đốc có nhận định cụ thể cho từng hoạt động như sau:

##### **a. Vận tải bộ:**

Do sự phục hồi của nền kinh tế khá chậm chạp chưa có dấu hiệu tích cực rõ ràng, nhu cầu lại suy giảm chút ít nhưng số lượng đơn vị cung cấp dịch vụ ngày càng tăng dẫn đến cạnh tranh khá gay gắt về mặt chất lượng phục vụ cũng như giá thành.

Trong năm 2009, công ty thực hiện vận chuyển được 12.523 container các loại với tổng doanh thu là 54,3 tỷ đồng thì dự kiến trong năm 2010 sản lượng suy giảm còn khoảng 11.000 container đạt doanh số dự kiến khoảng 41 tỷ đồng, giảm 24% so với năm 2009.

Tuy nhiên với sự tin tưởng của khách hàng và uy tín công ty tạo dựng qua các năm phục vụ, chúng tôi hy vọng sẽ cố gắng ngoài việc giữ vững các khách hàng truyền thống thì sẽ có thêm những khách hàng mới nhằm cải thiện tình hình tốt hơn.

##### **b. Vận tải thủy:**

Đây là hoạt động vô cùng khó khăn và chịu ảnh hưởng trực tiếp từ đợt suy thoái chưa từng có của ngành hàng hải. Mặc dù trong những tháng đầu năm 2010 đã có dấu hiệu tích cực đối với lĩnh vực hàng hải trên thế giới, tuy nhiên hầu hết các hãng tàu đều chưa có thể phục hồi giá cước tốt như giai đoạn trước năm 2008.

Năm 2009 công ty thực hiện vận chuyển được 10.922 TEUS và hơn 10.000 tấn hàng rời đạt doanh thu 21.1 tỷ đồng thì con số dự kiến của năm 2010 khoảng 16 tỷ đồng với tổng sản lượng khoảng 8.000 TEUS và 8.000 tấn hàng. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm cũng xuất phát từ sự cạnh tranh khá gay gắt của các đơn vị cung cấp khác, do có thể mạnh về



khai thác ICD nên hầu hết các ICD tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đều tiến hành tập trung đóng mới nhiều sà lan phục vụ hàng chuyên tải giữa HCM và Cái Mép cũng như từ Cảng Phnom Penh. Công ty cũng sẽ khó khăn hơn trong việc giữ khách hàng khi mà không thể cạnh tranh với lợi thế về giá bốc xếp của các sà lan của các chủ khai thác ICD.

Tuy nhiên với quan hệ lâu dài cùng với việc thương lượng với các chủ khai thác ICD, công ty hy vọng sẽ cố gắng đạt kết quả cao nhất.

**c. Hoạt động Kho bãi:**

Đây là thế mạnh của công ty, đặc biệt là khu vực tại Thành phố Hải phòng với 20.000m<sup>2</sup> ICD, 2.000m<sup>2</sup> kho và hơn 36.000m<sup>2</sup> bãi container rỗng. Doanh thu năm 2009 đạt hơn 33 tỷ đồng với tác nghiệp hơn 65.000 container các loại cùng 2.800 m<sup>3</sup> hàng CFS.

Đặc điểm của hoạt động này là phụ thuộc vào sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu của nền kinh tế. Với sự phục hồi khá chậm chạp của ngành xuất nhập khẩu thì công ty dự kiến kết quả năm 2010 đối với hoạt động kho bãi tăng khoảng 11% so với năm 2009.

**d. Tình hình các đơn vị liên doanh liên kết:**

Các đơn vị liên doanh liên kết đều là liên quan đến ngành vận tải, giao nhận – ngành sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp từ hoạt động xuất nhập khẩu của đất nước. Hiện tại bản thân nền kinh tế cũng chưa có gì khả quan do vậy công ty dự kiến kết quả năm 2010 cũng chỉ vượt 10% so với năm 2009.

**e. Các hoạt động khác:**

Các hoạt động khác bao gồm dịch vụ khai thuê hải quan, đại lý giao nhận, đại lý tàu... cũng đều chưa có dấu hiệu tích cực nào, do vậy công ty cố gắng giữ mức của năm 2009.

**2.2 Dự báo kết quả doanh thu lợi nhuận năm 2010**

Trên cơ sở tình hình thị trường và các yếu tố ảnh hưởng đến công ty theo như phân tích trên, cùng với việc đánh giá những nỗ lực hiện tại của công ty, kế hoạch dự báo như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	NĂM 2009	NĂM 2010	2010/2009
Tổng doanh thu	110,760	112,500	102%
Tổng chi phí	98,613	103,000	105%
Lợi nhuận sau thuế	12,147	9,500	78%
Lợi nhuận từ các hoạt động đầu tư	14,847	16,300	110%
Tổng lợi nhuận hợp nhất	26,994	25,800	95.6%

Về doanh thu của năm 2010 dự kiến chỉ vượt 2% so với kế hoạch tuy nhiên lợi nhuận giảm 4.4%. Nguyên nhân chính của việc suy giảm như sau: Hỗ trợ về thuế TNDN, Chi phí đầu vào tăng hơn (nâng hạ, nhiên liệu có xu hướng tăng), chi phí quản lý chung tăng theo CPI....

Để thực hiện kế hoạch như trên, Công ty xin đưa ra một số biện pháp như sau:

- Tiếp tục theo đuổi những mảng kinh doanh truyền thống của công ty bao gồm: Vận tải bộ; Vận tải thủy; Bến bãi, kho; Đại lý hàng hải; Dịch vụ giao nhận.
- Tìm kiếm cơ hội để đa dạng hóa các dịch vụ hoạt động, đầu tư thêm cơ sở vật chất như phương tiện vận tải, xếp dỡ, kho bãi, container...
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước nhằm tận dụng sức mạnh của đối tác cũng và khai thác triệt để khả năng của công ty.
- Tiếp tục công tác giám sát chặt chẽ trong điều hành quản lý nhằm cắt giảm chi phí xuống mức hợp lý thấp nhất đảm bảo hiệu quả cao trong sử dụng nguồn vốn.

### **3. Hoạt động đầu tư năm 2010:**

Dựa trên những số liệu hiện tại và phân tích hiệu quả các lĩnh vực hoạt động dựa trên tình hình thực tế, BGD đã đệ trình HĐQT nghiên cứu xem xét một số hoạt động đầu tư trong thời gian tới như sau:

#### **3.1 Các dự án còn dở dang từ năm 2009**

##### *a. Đầu tư tòa nhà văn phòng tại Hải Phòng*

Theo kế hoạch đầu tư đã được thông qua tại kỳ đại hội năm 2008 về kế hoạch đầu tư tòa nhà văn phòng 9 tầng với tổng diện tích 300m<sup>2</sup> với tổng chi phí đầu tư khoảng 15 tỷ đồng. Trong năm 2010 sẽ tiếp tục triển khai và dự kiến sẽ hoàn thành thủ tục xin cấp phép xây dựng trong quý 3 năm 2010. Dự kiến kế hoạch khởi công vào tháng 11/2010 với tổng chi phí cần thiết giai đoạn này khoảng 5 tỷ đồng và còn lại khoảng 10 tỷ đồng trong năm 2011.

##### *b. Đầu tư bãi container rộng tại Hải Phòng và Hồ Chí Minh*

- Theo kế hoạch tại đại hội năm 2008 về kế hoạch đầu tư bãi container rộng khu vực Hải Phòng với diện tích khoảng 3 hecta với tổng vốn đầu tư ước tính khoảng 30 tỷ đồng, công ty vẫn đang tìm kiếm vị trí phù hợp và sẽ trình sau khi nghiên cứu khả thi.
- Đối với khu vực Hồ Chí Minh, đã tiến hành nghiên cứu tiền khả thi một số dự án và đang trong quá trình xúc tiến các bước cần thiết để đầu tư một bãi container rộng diện tích 27.000m<sup>2</sup> với tổng chi phí đầu tư dự kiến khoảng 80 tỷ đồng.

Nguồn vốn phục vụ nhu cầu đầu tư lấy từ nguồn vốn hiện có của công ty, vốn vay và vốn huy động từ các đợt phát hành trong năm 2010.

Bao gồm đầu tư thêm một số phương tiện phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh như đầu xe container, romoóc, xe nâng.... nhằm thay thế các phương tiện đã hết hạn sử dụng.

Nguồn vốn phục vụ việc đầu tư bao gồm lợi nhuận giữ lại, khấu hao tài sản hiện tại và nguồn vốn vay.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH



NGUYỄN THẠNH CHƯƠNG